

Bản án số: **279/2021/HSPT**

Ngày: 21-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Minh Tuấn**

Các thẩm phán: Ông **Vũ Thanh Liêm**

Ông **Mai Xuân Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Văn Thị Mỹ Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Ra**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 317/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thanh P và đồng phạm về tội “*Giết người*”. Do kháng cáo của các bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HSST ngày 29-03-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1351/2021/QĐXXPT-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Thanh P, sinh năm 1998 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Phú C (1970) và bà Nguyễn Thị H (1977); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2019, có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Trần Duy T, sinh năm 1987 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Võ Đình T (1956) và bà Trần Thị Lệ C (1955); vợ Dương Thị T S (1991), có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2019, có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Sỹ N, sinh năm 1992 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Phạm Hồng P (1962) và bà Lê Thị P D (1967); vợ Nguyễn Thị Trường V (1998); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2019, có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Ngọc V, sinh năm 1978 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; con ông Phạm Văn A (1944) và bà Nguyễn Thị D (1946); vợ Nguyễn Thị Kim T (1971), có 01 con sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2019, có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho các bị cáo:*

- Luật sư Nguyễn Thị Thanh P - Công ty Luật TNHH L & Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội - bào chữa cho bị cáo Phạm Sỹ N. Luật sư P có mặt tại phiên tòa.

- Luật sư Lê Văn T - Văn phòng luật sư Lê Văn T & Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa - bào chữa cho bị cáo Võ Trần Duy T. Luật sư Tuấn có mặt tại phiên tòa.

- Luật sư Lục Thị T - Văn phòng luật sư T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa - bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh P. Luật sư Thụy có mặt tại phiên tòa.

- Luật sư Nguyễn Thị Thanh P - Công ty Luật TNHH L & Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội - bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc V. Luật sư P có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Ông Ngô Tấn H (chết ngày 13/7/2019).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Ngô Văn A (1967) và bà Phạm Thị P (1967); cùng trú tại: tỉnh Ninh Thuận, vắng mặt (có Giấy xác nhận đã nhận tiền bồi thường sau khi xét xử sơ thẩm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1986; nơi cư trú: C, C, Khánh Hòa, vắng mặt.

- Chị Ngô Thị Kỳ D, sinh năm 1996; nơi cư trú: C, C, Khánh Hòa, có mặt.

- Ông Phạm Hồng P, bà Lê Thị P D; nơi cư trú: thành phố C, tỉnh

Khánh Hòa, có mặt.

- Bà Trần Thị Lệ C; nơi cư trú: phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Phú C; nơi cư trú: Khánh Hòa, có mặt.

- Chị Nguyễn Thị Kim T; nơi cư trú: phường C, C, Khánh Hòa, có mặt.

- Chị Huỳnh Thị T N; nơi cư trú: phường C, thành phố C, Khánh Hòa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Tấn H và em ruột Ngô Tấn H1 cùng Nguyễn Văn D, Nguyễn Khắc H1 thuê nhà tại hẻm 156 N, C, C, Khánh Hòa. Ở cùng dãy phòng trọ tại hẻm 156 N còn có Võ Trần Duy T.

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 13/7/2019, sau khi H, D, Tấn H1 và Khắc H1 đi nhậu trở về phòng trọ, Tấn H1 điều khiển xe máy đi mua thuốc lá, trên đường đi thì gặp Võ Trần Duy T điều khiển xe ô tô Hyundai i10 biển kiểm soát 79A-17034 đi ngược chiều chạy vào hẻm. Do đường hẹp Tấn H1 và T không nhường đường nhau dẫn đến mâu thuẫn chửi nhau. Sau đó, T chạy xe ô tô đậu vào trong sân trước phòng trọ của T thì Tấn H1, H và D chạy đến đánh T. Nghe ồn ào Nguyễn Tiến Đ (là người ở chung dãy nhà trọ), đang ngồi uống cà phê gần đó chạy đến can ngăn và cùng T đánh lại nhóm của Tấn H1. H, Tấn H1 và D lấy cây sắt (làm giàn giáo xây dựng nhà trong xóm) rượt đánh T và Đ. Do bị đánh nên T chạy ra đường N còn Đ chạy vào phòng trọ trốn. H dùng cây sắt đập vào xe ô tô của T và đập vỡ cửa kính phòng trọ của Đ. Đ gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Q (bạn của Đ) đến giúp đỡ. Sau khi nghe điện thoại của Đ, Q rủ thêm Huỳnh Bảo C, Q cầm 02 con dao Thái Lan, C cầm cây tre đến giúp Đ. T gọi điện thoại cho Võ Trần Gia T1 (em ruột T) để T1 chở T đến nhà bạn T1 là Phạm Sỹ N. Sau đó, N rủ thêm Nguyễn Thanh P mang theo 02 cây sắt, T1 cầm 01 dao lê, T cầm 01 mã tấu quay lại nhà trọ của T để đánh nhóm Tấn H1. Khi nhóm của Q, C và nhóm của T, T1, N, P đến trước nhà trọ thì gặp Phạm Ngọc V (bạn của T) cũng ở chung cùng dãy nhà trọ và cùng tham gia đánh nhau. Q cầm dao Thái Lan bên tay trái còn tay phải cầm cây tre cùng C chạy vào trong hẻm đuổi đánh nhóm Tấn H1, nhóm Tấn H1 cầm hung khí rượt đuổi, Q ném bỏ cây tre cùng C chạy ra đường N. Khi vừa ra đến đầu hẻm, Q, C gặp T, T1, N, P, V; tất cả rượt đuổi nhóm của Tấn H1, Tấn H1 và D chạy thoát còn H bị V ôm vật ngã. Q dùng tay trái cầm 02 con dao đâm vào nách phải của H. C dùng tay, chân; T1 cầm 01 cây lê; N cầm 01 cây sắt xông

vào đánh, chém và đâm H. H bỏ chạy được một đoạn thì bị P dùng cây sắt đánh vào chân làm H ngã xuống đường, được người dân đưa đi cấp cứu nhưng H đã tử vong trên đường đi.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 393/TT-TTP ngày 26/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của Ngô Tấn H là: Đa chấn thương hoàn toàn phù hợp với tác nhân là vật sắc nhọn, tác động nhiều nơi, xuyên thấu ngực bụng; gây thủng phổi, gan, ruột, theo chiều hướng từ phải qua trái, từ ngoài vào trong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HSST ngày 29/3/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo **Nguyễn Thanh P, Phạm Sỹ N, Phạm Ngọc V.**

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo **Võ Trần Duy T.**

Áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Phạm Ngọc V.**

Áp dụng các Điều 584; 585; 586; 587 và 591 của Bộ luật Dân sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 15 (*mười lăm*) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/7/2019.

- Xử phạt bị cáo Võ Trần Duy T 14 (*mười bốn*) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/7/2019.

- Xử phạt bị cáo Phạm Sỹ N 13 (*mười ba*) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/7/2019.

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V 10 (*mười*) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/7/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/3/2021 đại diện hợp pháp của bị hại ông Ngô Văn An kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Phạm Ngọc V

Ngày 02/4/2021 các bị cáo Phạm Ngọc V, Phạm Sỹ N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo Võ Trần Duy T kháng cáo kêu oan.

Ngày 03/4/2021 bị cáo Nguyễn Thanh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Về tội danh và hình phạt Tòa án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo là đúng. Đối với bị cáo Võ Trần Duy T kháng cáo kêu oan nhưng có căn cứ xác định sơ thẩm xử phạt là đúng người, đúng tội không oan, bị cáo Phạm Sỹ N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết mới, do đó đề nghị giữ y án đối với hai bị cáo T và N. Đối với các bị cáo Nguyễn Thanh P và Phạm Ngọc V sau khi xét xử sơ thẩm đã nộp thêm tiền bồi thường tinh thần, bị cáo V có đại diện hợp pháp người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, do đó đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù cho hai bị cáo P và V.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Trần Duy T trình bày: Tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo T về tội “Giết người” với vai trò đồng phạm là đúng, tuy nhiên cần xem xét mức độ hành vi của bị cáo, sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường 10 triệu đồng cho gia đình người bị hại, đề nghị giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo T. Bị cáo Võ Trần Duy T đề nghị xem xét hành vi của bị cáo và thống nhất với lời bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh P trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo P đã nộp khắc phục tiền bồi thường, bị cáo có dùng thanh sắt đánh một cái vào hông người bị hại, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Nguyễn Thanh P thống nhất lời bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Sỹ N trình bày: Tòa sơ thẩm xử bị cáo là đúng, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo Phạm Sỹ N thống nhất lời bào chữa và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc V trình bày: Bị cáo phạm tội giúp sức có mức độ vai trò thấp nhất trong tất cả các bị cáo, sau khi xét xử sơ thẩm đại diện hợp pháp cho người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo đã nộp khắc phục tiền bồi thường được đại diện hợp pháp cho người bị hại có Giấy xác nhận đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có tham gia quân đội, gia đình bị cáo có đóng góp tích cực cho địa phương, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thống nhất lời bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 13/7/2019, tại hẻm 156 N, C, C, Khánh Hòa H, D, Tấn H1 và Khắc H1 có mâu thuẫn và đánh Võ Trần Duy T. Nguyễn Tiến Đ (là người ở chung dãy nhà trọ), đang ngồi uống cà phê gần đó chạy đến can ngăn và cùng T đánh lại nhóm của Tấn H1. H, Tấn H1 và D lấy cây sắt (làm giàn giáo xây dựng nhà trong xóm) rượt đánh T và Đ. Do bị đánh nên T chạy ra đường N còn Đ chạy vào phòng trọ trốn. H dùng cây sắt đập vào xe ô tô của T và đập vỡ cửa kính phòng trọ của Đ. Đ gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Q (bạn của Đ) đến giúp đỡ. Sau khi nghe điện thoại của Đ, Q rủ thêm Huỳnh Bảo C, Q cầm 02 con dao Thái Lan, C cầm cây tre đến giúp Đ. T gọi điện thoại cho Võ Trần Gia T1 (em ruột T) để T1 chở T đến nhà bạn T1 là Phạm Sỹ N. Sau đó, N rủ thêm Nguyễn Thanh P mang theo 02 cây sắt, T1 cầm 01 dao lê, T cầm 01 mã tấu quay lại nhà trọ của T để đánh nhóm Tấn H1. Khi nhóm của Q, C và nhóm của T, T1, N, P đến trước nhà trọ thì gặp Phạm Ngọc V (bạn của T) cũng ở chung cùng dãy nhà trọ và cùng tham gia đánh nhau. Q cầm dao Thái Lan bên tay trái còn tay phải cầm cây tre cùng C chạy vào trong hẻm đuổi đánh nhóm Tấn H1, nhóm Tấn H1 cầm hung khí rượt đuổi, Q ném bỏ cây tre cùng C chạy ra đường N. Khi vừa ra đến đầu hẻm, Q, C gặp T, T1, N, P, V; tất cả rượt đuổi nhóm của Tấn H1, Tấn H1 và D chạy thoát còn H bị V ôm vật ngã. Q dùng tay trái cầm 02 con dao đâm vào nách phải của H. C dùng tay, chân; T1 cầm 01 cây lê; N cầm 01 cây sắt xông vào đánh, chém và đâm H. H bỏ chạy được một đoạn thì bị P dùng cây sắt đánh vào chân làm H ngã xuống đường, được người dân đưa đi cấp cứu nhưng H đã tử vong trên đường đi. Tòa án sơ thẩm xét xử và quyết định hình phạt các bị cáo về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại:

[2.1] Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo Võ Trần Duy T, thấy: Bị cáo T đã có hành vi điện thoại cho Võ Trần Gia T1 (em ruột T), T biết và đồng ý cùng bị cáo T1 rủ các bị cáo khác (N, P) chuẩn bị hung khí quay lại đánh nhau; khi đến nơi sự việc đánh nhau đang diễn ra, T cầm mã tấu xông vào đánh nhóm bị hại. Do đó, Tòa án sơ thẩm kết án T với vai trò đồng phạm là không oan và đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết nào mới khác giảm nhẹ, do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2.2] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phạm Sỹ N, Nguyễn Thanh P, thấy: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt

ng nghiêm trọng, hậu quả gây nên chết người đối với bị hại; hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng của người khác trái pháp luật, thể hiện tính côn đồ hung hãn, tâm lý hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ của hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt các bị cáo mức án phù hợp và đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới khác, do đó không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo N và P.

[2.3] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc V và đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Ngô Văn An kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Ngọc V, thấy: Sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo V đã nộp khắc phục tiền theo quyết định của bản án sơ thẩm được đại diện hợp pháp người bị hại có Giấy xác nhận và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia quân đội đã về địa phương, tại địa phương gia đình bị cáo có hoạt động đóng góp và hưởng ứng các hoạt động của địa phương được UBNDTTQ phường C xác nhận, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của người bào chữa, kiểm sát viên tham gia phiên tòa, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại giảm cho bị cáo một phần hình phạt tù.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm hình sự, trách nhiệm bồi thường dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí dân sự và hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh P, Phạm Sỹ N, Võ Trần Duy T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh P, Phạm Sỹ N.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Võ Trần Duy T.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 15 (mười lăm) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/7/2019.

- Xử phạt bị cáo Võ Trần Duy T 14 (mười bốn) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/7/2019.

- Xử phạt bị cáo Phạm Sỹ N 13 (mười ba) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/7/2019.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc V và đại diện hợp pháp người bị hại ông Ngô Văn An, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V 8 (Tám) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/7/2019.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về trách nhiệm hình sự, trách nhiệm bồi thường dân sự, về xử lý vật chứng, về thi hành bản án, về án phí dân sự và hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thanh P, Phạm Sỹ N, Võ Trần Duy T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, mỗi bị cáo phải chịu 200.000, đồng (Hai trăm ngàn đồng). Bị cáo Phạm Ngọc V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã KÝ)

Trương Minh Tuấn